

Sông Công, ngày 18 tháng 02 năm 2022

Số: 16 /2022/ QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 217/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lưu Thị N, sinh năm 1980; trú tại: TDP N, phường C, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên;

- *Bị đơn*: Ông Trương Minh Q, sinh năm 1963; trú tại: TDP N, phường C, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lưu Thị N và ông Trương Minh Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lưu Thị N và ông Trương Minh Q nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà N và ông Q có 01 con chung là Trương Công B, sinh ngày 11/5/2004.

Bà N và ông Q thỏa thuận, giao cho bà Lưu Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trương Công B đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Ông Q có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà N, ông Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà N và ông Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lưu Thị N tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0001531 ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả bà Lưu Thị N 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Sông Công (2b);
- Chi cục THADS TP. Sông Công;
- UBND phường C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Bản